BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Số: 1031 /QĐ-HV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh định hướng Công nghệ tài chính

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng học viện về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Nghị quyết số 191/NQ-HĐHV ngày 12/4/2025 về Điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-HV ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành Quy định xây dựng, cải tiến và phát triển chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng khoa Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh định hướng Công nghệ tài chính** của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông *(Chi tiết kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phó Giám đốc Phụ trách Cơ sở Học viện tại Tp. Hồ Chí Minh, Chánh văn phòng, Trưởng các Phòng: Đào tạo, Giáo vụ, Chính trị & Công tác sinh viên, Tài chính kế toán, Quản lý Khoa học công nghệ & hợp tác quốc tế; Trưởng Trung tâm KT&ĐBCL, Trưởng các Khoa đào tạo 1 và 2, Trưởng Bộ môn Marketing, Trưởng khoa đào tạo sau đại học và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT *(để b/c)*;
- Bộ KH&CN *(để b/c)*;
- Ban Giám đốc HV;
- Lưu VT, ĐT (03).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

PGS.TS Trần Quang Anh

KHUNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH ĐỊNH HƯỚNG CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 1034/QĐ-HV ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Giám đốc Học viện)

1. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tên ngành (tiếng Việt): **Quản trị kinh doanh**
- Tên ngành (tiếng Anh): **Business Administration**
- Tên chương trình (tiếng Việt): **Quản trị Kinh doanh định hướng Công nghệ tài chính**
- Tên chương trình (tiếng Anh): **Business Administration with Financial Technology Orientation**
- Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
- Mã ngành: **8340101**
- Thời gian đào tạo: **1,5 - 2,0 năm**
- Hình thức đào tạo: **Chính quy**

2. MỤC TIÊU

2.1. Mục tiêu chung (Goals)

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Quản trị Kinh doanh định hướng Công nghệ tài chính của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông nhằm đào tạo nhà quản trị chất lượng cao, có nền tảng kiến thức quản trị hiện đại, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và hội nhập quốc tế; có năng lực chuyên sâu về quản trị, công nghệ tài chính, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, thiết kế, triển khai và đánh giá các giải pháp phát triển kinh doanh bền vững liên quan đến Công nghệ tài chính; có trách nhiệm, phù hợp với định hướng đại học số và đổi mới sáng tạo của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

2.2. Mục tiêu cụ thể (Program Objectives - POs)

PO1. Phát triển kiến thức quản trị hiện đại và năng lực phân tích bối cảnh kinh doanh trong môi trường số và hội nhập quốc tế.

Trang bị cho người học nền tảng kiến thức quản trị kinh doanh, công nghệ tài chính hiện đại liên quan và năng lực phân tích bối cảnh kinh doanh trong môi trường số và hội nhập quốc tế, làm cơ sở cho việc hoạch định và thực thi các quyết định quản trị hiệu quả.

PO2. Phát triển năng lực quản trị chiến lược, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

Phát triển cho người học năng lực quản trị chiến lược, tư duy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, giúp họ thiết kế, triển khai và đánh giá các mô hình, giải pháp phát triển kinh doanh liên quan đến công nghệ tài chính phù hợp với môi trường cạnh tranh và biến động.

PO3. Phát triển năng lực lãnh đạo, quản trị sự thay đổi và dẫn dắt chuyển đổi số trong tổ chức.

Hình thành cho người học năng lực lãnh đạo, quản trị sự thay đổi liên quan đến công nghệ tài chính và dẫn dắt quá trình chuyển đổi số trong tổ chức thông qua việc ứng dụng các công nghệ tài chính, dữ liệu và các công cụ quản trị hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

PO4. Phát triển năng lực ra quyết định quản trị có trách nhiệm và hướng tới phát triển bền vững.

Phát triển cho người học năng lực ra quyết định quản trị dựa trên đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và tư duy phát triển bền vững, biết đánh giá và cân bằng giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường, góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và xã hội.

3. CHUẨN ĐẦU RA (Learning Outcomes – LOs)

TT	Chuẩn đầu ra (LOs)	Mức độ năng lực	Chỉ báo (PIs)
1	**LO1. Khả năng tích hợp kiến thức và phân tích quản trị kinh doanh hiện đại** *Người học có khả năng tích hợp kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại và công nghệ tài chính để đánh giá và kiến tạo các giải pháp quản trị, công nghệ tài chính cho các vấn đề kinh doanh trong môi trường số và hội nhập quốc tế.*	*C5*	***PI.1.1 – Đánh giá bối cảnh kinh doanh*** *Người học đánh giá một cách có hệ thống các xu hướng và vấn đề kinh doanh phức tạp cùng tác động đa chiều của công nghệ đến hoạt động quản trị trong môi trường số.*
		C6/P4	***PI.1.2 – Phát triển giải pháp quản trị và mô hình công nghệ tài chính*** *Người học phát triển các giải pháp quản trị hoặc các mô hình kinh doanh mới dựa trên việc tích hợp tích hợp kiến thức quản trị kinh doanh, công nghệ tài chính, dữ liệu và công cụ phân tích hiện đại.*
2	**LO2. Quản trị chiến lược và phát triển kinh doanh** *Người học có khả năng, đánh giá và triển khai chiến lược kinh doanh liên quan đến công nghệ tài chính, đề xuất các giải pháp phát triển tổ chức hiệu quả.*	*C5*	***PI2.1: Đánh giá chiến lược kinh doanh*** *Người học đánh giá, góp ý chiến lược kinh doanh cho tổ chức dựa trên việc phân tích năng lực cốt lõi và định vị các giải pháp công nghệ tài chính phù hợp với bối cảnh cạnh tranh.*
		P4	***PI2.2: Tổ chức triển khai chiến lược*** *Người học tổ chức triển khai mô phỏng chiến lược, thiết lập hệ thống theo dõi và hiệu chỉnh chiến lược dựa trên các biến động của thị trường tài chính.*

TT	Chuẩn đầu ra (LOs)	Mức độ năng lực	Chỉ báo (PIs)
3	**LO3. Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp** *Người học có khả năng đánh giá và mô phỏng các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo và dự án khởi nghiệp công nghệ tài chính phù hợp nhu cầu thị trường.*	*C5*	***PI3.1: Thẩm định mô hình kinh doanh đổi mới*** *Người học đánh giá được tính khả thi và tiềm năng của các mô hình kinh doanh đổi mới hoặc các xu hướng khởi nghiệp Fintech trong nền kinh tế số.*
		P4	***PI3.2: Tổ chức thử nghiệm dự án khởi nghiệp*** *Người học thiết kế và tổ chức thử nghiệm các dự án khởi nghiệp công nghệ tài chính thông qua mô hình kinh doanh và phương án triển khai trong bối cảnh mô phỏng hoặc thực tiễn.*
4	**LO4. Lãnh đạo và quản trị chuyển đổi số** *Người học có khả năng lãnh đạo, quản trị sự thay đổi và dẫn dắt quá trình chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức.*	*C5*	***PI4.1: Đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số*** *Người học đánh giá được mức độ sẵn sàng chuyển đổi số của tổ chức, nhận diện cơ hội, thách thức và rủi ro trong quá trình chuyển đổi số.*
		P4	***PI4.2: Tổ chức thử nghiệm giải pháp chuyển đổi số*** *Người học thiết kế và tổ chức thử nghiệm việc triển khai các giải pháp công nghệ và quản trị sự thay đổi nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh của tổ chức.*
5	**LO5. Ra quyết định quản trị có trách nhiệm và hướng tới phát triển bền vững** *Người học ra quyết định quản trị theo định hướng đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội, đồng thời cân bằng hiệu quả kinh tế với yêu cầu bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển kinh doanh bền vững.*	*P4*	***PI5.1: Ra quyết định dựa trên dữ liệu đa chiều*** *Người học khai thác và phân tích dữ liệu kinh tế - xã hội - môi trường để đưa ra các quyết định quản trị đáp ứng mục tiêu phát triển lâu dài.*
		A3	***PI5.3: Thực hành quản trị có trách nhiệm*** *Người học thể hiện cam kết đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội trong quá trình lựa chọn và thực hiện các quyết định quản trị.*

4. MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA VỚI MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

TT	Mục tiêu / CĐR	PO1	PO2	PO3	PO4
1	LO1	H			
2	LO2		H		
3	LO3		H		
4	LO4			H	
5	LO5				H